

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 89/HSST

Ngày: 31/03/2021

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Hoài

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Công Thắm, bà Phạm Thị Tố Tâm

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hương Giang

Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Sáng - Chức vụ: KSV

Ngày 31 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/HSST ngày 5 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn M; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 08/12/1986; Nơi sinh: huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKNKTT: xóm 3, xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Đình L; Sinh năm: 1960

Con bà: Hồ Thị L Sinh năm: 1963.

Vợ: Ngô Thị N; Sinh năm: 1991.

Con: có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015.

Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 03.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến ngày 02/02/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Duy H; Tên gọi khác: Tuấn;

Sinh ngày: 15/3/1992; Nơi sinh: huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKNKTT: Khối 4, thị trấn H, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Duy B; Sinh năm: 1957

Con bà: Nguyễn Thị M; Sinh năm: 1964.

Vợ: Trần Thị H; Sinh năm: 1993.

Con: có 02 người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019.

Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến ngày 02/02/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm 2, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 8 năm 2020, Nguyễn Văn M cho anh Ngô Tiến T (sinh năm 1990, trú tại: xóm 2, xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An) vay số tiền 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng) và hẹn đến tháng 10/2020 sẽ trả. Đến hẹn, M đã nhiều lần gặp để đòi anh T trả nợ nhưng anh T chưa trả nên Nguyễn Văn M nhờ Nguyễn Duy H đi đòi khoản tiền trên cho M và hứa nếu H đòi được tiền trên thì M sẽ trả công cho H 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) thì H đồng ý. Sau khi tìm hiểu, đến ngày 29/10/2020, biết được chị Nguyễn Thị Th (sinh năm 1989, trú tại: xóm 2, xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An) là vợ của anh T, đang làm việc tại siêu thị điện máy Media mart ở số 19, đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Vinh nên Nguyễn Duy H rủ anh Nguyễn Hữu Ch (sinh năm 1991, trú tại: xóm Xuân Đông, xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) đi đến siêu thị để gặp chị Th. Tại đây, H gặp và thông báo với chị Th về số nợ của chồng mình và yêu cầu chị Th phải trả số tiền trên thay anh T. Quá trình nói chuyện, H liên tục dùng lời nói đe dọa, chửi bới đồng thời H dùng tay phải giật tóc chị Th nhiều lần nhằm uy hiếp, ép buộc chị Th trả tiền. Do có nhiều người can ngăn nên H và Nguyễn Hữu Ch ra về. Khoảng 13 giờ ngày 12/12/2020, H rủ anh Nguyễn Văn L (sinh năm 1986, trú tại: khối 12, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) đến nhà chị Th ở xóm 11, xã Nghi Kim, thành phố Vinh gặp anh T và chị Th để đòi tiền nợ cho M thì giữa H và anh T xảy ra cãi vã nên chị Th và anh L can ngăn rồi cả hai ra về.

Đến ngày 22/10/2020, H tiếp tục đến gặp chị Th tại siêu thị điện máy Media mart để xin lỗi về việc H giật tóc và chửi bới chị Th. Đến ngày 23/12/2020, Nguyễn Duy H cùng Nguyễn Văn M đến siêu thị điện máy Media mart gặp chị Th. Tại đây, H tiếp tục chửi bới, đe dọa chị Th để buộc chị Th trả tiền. Lúc này, M lấy trong người ra 01 con dao dài khoảng 30 cm chĩa vào bụng chị Th đe dọa, ép chị Th phải trả tiền thì mọi người can ngăn nên M bỏ đi. Ngày 24/12/2020, H đến đòi nợ và do lo sợ việc đòi nợ ảnh hưởng xấu đến công việc và cuộc sống hiện tại nên chị Th đã viết giấy nợ số tiền 57.000.000 đồng và trả cho H số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Ngày 25/12/2020, H tiếp tục gặp chị Th để ép chị Th trả số tiền còn lại, chị Th tiếp tục trả cho H số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và yêu cầu H viết giấy nhận tiền. Sau khi nhận tiền, thì bị tổ công tác Công an thành phố Vinh bắt quả tang. Cùng ngày 25/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn M.

Tại cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh, Nguyễn Duy H và Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 96 ngày 03/3/2021 của Viện Kiểm sát Nhân dân TP Vinh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Duy H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 BLLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ điểm d khoản 2 điều 170, điểm b,s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng về tội “ Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 điều 170, điểm b,s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng về tội “ Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn thử thách của các bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho chính quyền nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị Th đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì về dân sự nên miễn xét.

Về tang vật: Tịch thu 01 (một) con dao tự chế dài 30 cm có cán làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng thép đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn M.

Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian địa điểm, vật chứng thu giữ, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do chồng chị Nguyễn Thị Th là anh Nguyễn Văn T có vay nợ của Nguyễn Văn M số tiền 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng) và M đã nhiều lần đòi nhưng anh T chưa trả, nên trong khoảng thời gian từ 29/10/2020 đến ngày 25/12/2020, tại siêu thị điện máy Media mart ở số 19, đường Quang Trung thuộc phường Quang

Trung, thành phố Vinh, Nguyễn Văn M đã thuê Nguyễn Duy H đòi nợ chị Th sẽ trả 2.000.000đ tiền công. Sau đó Nguyễn Duy H và Nguyễn Văn M nhiều lần có hành vi đe dọa, dùng vũ lực uy hiếp tinh thần buộc chị Th viết giấy nhận nợ và số tiền 57.000.000đ nhằm chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Th. Ngày 24/12/2020 H đe dọa chị Th lấy 5.000.000đ. Đến 12 giờ ngày 25/12/2020, sau khi đe dọa chị Th và nhận số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) từ chị Th thì Nguyễn Duy H bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội công an Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An bắt quả tang. Hành vi nêu trên mà Nguyễn Văn M, Nguyễn Duy H T hiện đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 điều 170 BLHS mà VKS truy tố là đúng người đúng tội.

Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo T hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bất bình lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử phạt nghiêm. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu rèn luyện bản thân, lao động kiếm tiền chính đáng mà háms lợi nên phạm tội. Hành vi liều lĩnh, táo bạo xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm.

Xét về vai trò và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Trong vụ án Nguyễn Văn M là người khởi xướng và thuê H để dùng vũ lực đe dọa chị Th đồng thời M cũng là người trực tiếp dùng dao đe dọa uy hiếp tinh thần chị Th nên M phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. H là người nhiều lần trực tiếp đến đe dọa chị Th và là người trực tiếp lấy tiền của chị Th nên H phải chịu trách nhiệm hình sự ngang với M.

Về tình tiết tăng nặng: không có

Các tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, quá trình điều tra đã tác động với gia đình trả lại tài sản cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra bị cáo H có bố là bệnh binh mất sức lao động 61%. Các tình tiết này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Do đó, cần áp dụng điều 65 BLHS xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa, giao các bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ nghiêm.

Về dân sự: chị Th đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì về dân sự nên miễn xét.

Trong vụ án có Nguyễn Văn L, Nguyễn Hữu Ch đi cùng với H đi đến nhà anh T, chị Th để đòi nợ nhưng anh Ch, anh L can ngăn H và anh T cãi nhau nên không phạm tội. Đối với Nguyễn Hữu Ch quá trình điều tra không có mặt tại địa phương nên chưa có đủ căn cứ xử lý đối với Ch.

Về tang vật: Quá trình điều tra thu giữ 01 con dao tự chế dài 30 cm có cán làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng thép của Nguyễn Văn M hiện. Xét đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2 điều 170, điểm b,s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51, điều 65 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Văn M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm d khoản 2 điều 170, điểm b,s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51, điều 65 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Duy H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho UBND xã C, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Giao bị cáo Nguyễn Duy H cho UBND thị trấn H, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương quản lý giáo dục bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì T hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Duy H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về tang vật: áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 30 cm có cán làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng thép của Nguyễn Văn M hiện số tang vật này có đặc điểm như phiếu nhập kho vật chứng NK2021/147 ngày 11/3/2021 hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vinh.

Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Duy H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Vinh;
- Chi cục THADS TP. Vinh;
- Công an TP. Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoài

